

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31/3/2022
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hùng, Ông Nguyễn Văn
Đương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô
Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:
143/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn,
tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
16/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Tất K, sinh năm 1991 – Vắng mặt và
có đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** Chị Đào Thị H, sinh năm: 1993 – Vắng mặt lần thứ 2 dù
đã được triệu tập hợp lệ.

Địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản ghi lời khai ngày
16/12/2021, nguyên đơn anh Nguyễn Tất K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh K kết hôn chị Đào Thị H vào ngày
27/11/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trù Sơn, huyện Đô
Lương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng anh K sống hạnh phúc

bên nhau, cùng nhau chăm lo cuộc sống gia đình, nuôi dạy con đến năm 2016 vợ chồng cùng nhau đi vào miền nam làm ăn rồi xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng anh K là do tính cách 02 (hai) người không hợp nhau, cuộc sống chung vợ chồng rất nặng nề, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau. Trong khoảng thời gian sống ly thân anh K và chị H tự lo cho cuộc sống của riêng mình không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nữa. Do tình cảm vợ chồng không còn nên anh K đề nghị Tòa án giải quyết cho anh K được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh Nguyễn Tất K và chị Đào Thị H có 01 người con chung là Nguyễn Thị Linh Đ, sinh ngày 04/12/2012. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, con chung sống với chị H ở miền nam nhưng anh K không biết địa chỉ cụ thể của con và chị H ở đâu. Nay ly hôn anh K đề nghị giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh K.

Về tài sản: Anh Nguyễn Tất K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Đào Thị H vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nên không có lời khai. Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương và thân nhân của chị H.

Theo biên bản xác minh ngày 29/11/2021, tại UBND xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An: Chị Đào Thị H và cháu Nguyễn Thị Linh Đ có hộ khẩu thường trú tại Xóm 5, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An nhưng hiện nay chị H và cháu Đ không có mặt tại địa phương, khi đi khỏi địa phương chị H và cháu Đ không làm thủ tục báo tạm vắng ở địa phương nên hiện nay chính quyền địa phương không biết chị H và cháu Đ sinh sống ở đâu, theo thông tin từ thân nhân chị H cho biết chị H và cháu Đ đang sinh sống ở miền nam. Về quan hệ hôn nhân thì chị Đào Thị H và anh Nguyễn Tất K có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vào ngày 27/11/2013; chị H và anh K có 01 con chung là Nguyễn Thị Linh Đ, sinh ngày 04/12/2013 có đăng ký khai sinh số 239/2013/ Quyền số 02 trang 40 ngày 12/12/2013. Về cuộc sống của chị H và anh K có mâu thuẫn hay hạnh phúc thế nào thì chính quyền địa phương không rõ.

Tại biên bản lấy lời khai người làm chứng ngày 29/11/2021, chị Lê Thị T trình bày: Chị T là chị dâu con bác của chị H, hiện nay chị Đào Thị H có hộ khẩu tại xóm 5, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An,

nhưng đã đi làm ăn ở miền nam từ năm 2016 cho đến nay. Trong thời gian đi làm ăn ở miền nam chị H vẫn thường xuyên gọi điện thoại liên lạc về với gia đình và có về thăm nhà vào các dịp lễ tết; chị H có chồng là anh Nguyễn Tất K và có 01 người con chung là Nguyễn Thị Linh Đ sinh năm 2013, hiện nay cháu Đ đang sống cùng với chị H tại miền nam. Chị H có bố là ông Đào Văn Thìn đã chết, mẹ là Nguyễn Thị Nhuận, bà Nhuận có hộ khẩu tại xóm 5, xã Trù Sơn nhưng hiện nay đang vào miền nam để trông cháu cho con. Về địa chỉ cư trú hoặc nơi làm việc của chị H, bà Nhuận, cháu Đ thì chị T không biết địa chỉ cụ thể ở đâu. Về cuộc sống hôn nhân của chị H và anh K chị T cũng không biết rõ là mâu thuẫn như thế nào chỉ biết là vợ chồng các em đã sống ly thân từ lâu.

Tại biên bản ghi lời khai người làm chứng ngày 06/12/2021, bà Chu Thị Long trình bày: Bà Long là mẹ đẻ của anh Nguyễn Tất K, chị Đào Thị H là con dâu bà Long. Sau khi anh K và chị H kết hôn vào năm 2013 thì về sống với vợ chồng bà Long tại Xóm 5, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đến năm 2016, vợ chồng anh K, chị H vào miền nam làm ăn và trong khoảng thời gian đó cuộc sống vợ chồng các con xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng là do quan điểm sống bất đồng, tính cách thay đổi dẫn đến cãi vã, xúc phạm nhau và đã đã sống ly thân từ năm 2019, hiện nay chị H đang sinh sống và làm việc tại miền nam. Trong thời gian đi làm ăn ở miền nam chị H vẫn thường xuyên gọi điện về hỏi thăm tình hình sức khỏe của gia đình ở nhà và có về thăm nhà, sau khi mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh và sống ly thân thì chị H rất ít khi liên lạc với vợ chồng bà, đồng thời khi về quê thì về bên gia đình ngoại để sinh sống; Vợ chồng anh K, chị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Linh Đ, sinh ngày 04/12/2013, hiện nay cháu Đ đang sống với chị H ở miền nam nhưng bà Long không biết địa chỉ cụ thể ở đâu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Tất K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Đào Thị H và việc nuôi con chung, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là chị Đào Thị H cư trú tại Xóm 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Tất K vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Đào Thị H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ theo quy định tại chương X của Bộ luật Tố tụng dân sự. Vì vậy, việc giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, nguyên đơn là đúng quy định tại Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét đề nghị của nguyên đơn anh Nguyễn Tất K về việc ly hôn và nuôi con chung, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tất K và chị Đào Thị H kết hôn với nhau vào ngày 27/11/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hợp lệ theo quy định của pháp luật, cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc bên nhau cùng nhau chăm lo, xây dựng cuộc sống gia đình nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do tính cách hai người không hợp nhau, cuộc sống vợ chồng rất nặng nề, thường xuyên xảy ra cãi vã, không tôn trọng nhau. Anh K và chị H đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, từ đó mỗi người tự lo cho cuộc sống riêng của mình, giữa anh K và chị H không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh K đề nghị Tòa án giải quyết cho anh K ly hôn với chị H.

Xét tình cảm giữa anh Nguyễn Tất K và chị Đào Thị H thực sự không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Do đó chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Tất K là phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh Nguyễn Tất K và chị Đào Thị H có 01 con chung là Nguyễn Thị Linh Đ, sinh ngày 04/12/2013. Xét đề nghị của anh Nguyễn Tất K là giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại thời điểm thụ lý và xét xử vụ án cháu Đ hơn 7 tuổi và theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình thì khi xem xét việc giao con cho người trực tiếp nuôi dưỡng nếu con từ đủ 7 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Tuy nhiên, hiện nay cháu Đ đang ở miền nam, nguyên đơn không cung cấp được địa chỉ cụ thể của cháu Đ và Tòa án đã áp dụng mọi biện pháp để xác minh thu thập địa chỉ của cháu Đ nhưng không biết địa chỉ cụ thể của cháu Đ ở đâu, mà chỉ biết cháu Đ hiện nay đang ở với mẹ là chị Đào Thị H ở miền nam nên chấp nhận đề nghị của anh K, giao con chung là Nguyễn Thị Linh Đ, sinh ngày 04/12/2013 cho chị Đào Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh K.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tất K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 227, 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Tất K.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tất K và chị Đào Thị H được ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Linh Đ, sinh ngày 04/12/2013 cho chị Đào Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ trưởng thành (đủ 18 tuổi), tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Tất K.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Về tài sản: Anh Nguyễn Tất K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Anh Nguyễn Tất K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (Anh K đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo BL số 0002318 ngày 04/11/2021 tại Chi cục THANDS huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).

Các đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

TOÀ

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã Trù Sơn, huyện Đô Lương;
- Lưu HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN**

Đặng Duy Phi

HỘI THÀM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Dương Hoàng Văn Hùng

Đặng Duy Phi

